

Số: 841 /TTr-UBND

Quảng Bình, ngày 19 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết quy định chi tiết chế độ
dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên
thể thao khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình.

Thực hiện quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao. Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành “Nghị quyết quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình” như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Trong những năm qua, cùng với sự phát triển của phong trào thể thao quần chúng, Thể thao thành tích cao tỉnh Quảng Bình đã gặt hái được nhiều thành tích đáng ghi nhận, đóng góp nhiều vận động viên xuất sắc cho đội tuyển quốc gia tham gia thi đấu quốc tế đạt kết quả cao, khẳng định được vị thế thể thao tỉnh nhà trên đấu trường toàn quốc và quốc tế.

Trên cơ sở Thông tư số 61/2018/TT-BTC ngày 26/7/2018 của Bộ Tài chính quy định nội dung và mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao, ngày 08/7/2020, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết 68/2020/NQ-HĐND quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao của tỉnh Quảng Bình.

Tuy nhiên, ngày 26/10/2020, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư 86/2020/TT-BTC quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao thay thế Thông tư số 61/2018/TT-BTC. Theo đó nội dung và mức chi chế độ dinh dưỡng đối với các đội tuyển cấp tỉnh và đội tuyển trẻ cấp tỉnh được thực hiện theo Thông tư. Đồng thời, căn cứ vào khoản 2 Điều 6 Thông tư 86/2020/TT-BTC quy định “*Căn cứ yêu cầu nhiệm vụ và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, trên cơ sở tham khảo các mức chi quy định tại Thông tư này, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chế độ dinh dưỡng đặc thù cho các đối tượng huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác đang tập trung tập huấn, thi đấu của địa phương, bảo đảm phù hợp với quy định của Luật ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành*”. Chính vì vậy, để đảm bảo thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao khác của tỉnh phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và đúng quy định hiện hành, việc ban hành Nghị quyết mới thay thế Nghị quyết 68/2020/NQ-HĐND là phù

hợp và cần thiết nhằm tạo điều kiện để huấn luyện viên, vận động viên an tâm công tác, cống hiến cho thể thao tỉnh nhà và quốc gia trong những năm tới.

2. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;
- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;
- Luật Thể dục, thể thao ngày 29/11/2006; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao năm 2018;
- Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
- Nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao;
- Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung và mức chi cụ thể để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác của tỉnh Quảng Bình nhằm đảm bảo cung cấp đầy đủ dinh dưỡng nâng cao trình độ, thể lực phục vụ công tác tập luyện, huấn luyện và thi đấu đạt thành tích cao. Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013, Luật Thể dục, thể thao năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao năm 2018.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ, Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, UBND tỉnh đã giao Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết theo đúng quy định hiện hành.

Sở Văn hóa và Thể thao thực hiện theo đúng quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Trên cơ sở ý kiến góp ý, ý kiến thẩm định của các cơ quan, đơn vị có liên quan, UBND tỉnh đã chỉ đạo tổng hợp, tiếp thu hoàn chỉnh và trình HĐND tỉnh xem xét thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Dự thảo Nghị quyết gồm có 5 Điều (*Chi tiết có Dự thảo Nghị quyết kèm theo*), cụ thể như sau:

- Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng
- Điều 2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng
- Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện
- Điều 4. Tổ chức thực hiện
- Điều 5. Hiệu lực thi hành



Trên đây là Tờ trình đề nghị ban hành “Nghị quyết quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình”, Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban KT&NS, HĐND tỉnh;
- Ban VHXXH, HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- VPUBND tỉnh;
- Các Sở: VH & TT, TC;
- Lưu: VT, TH, NCVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ An Phong

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /2022/NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày tháng năm 2022

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên,
vận động viên thể thao khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 5**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao ngày 29 tháng 11 năm 2006; Luật sửa đổi, bổ
sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính
phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 của Chính
phủ quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể
dục, thể thao;*

*Căn cứ Thông tư số 86/2020/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2020 của Bộ
trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện
viên thể thao thành tích cao, vận động viên thể thao thành tích cao;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2022 của Ủy ban nhân
dân tỉnh về việc đề nghị thông qua Nghị quyết quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng
đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác trên địa bàn tỉnh
Quảng Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh;
ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định chi tiết chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với huấn luyện viên, vận động
viên thể thao khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình tham gia tập luyện, huấn luyện và thi
đấu cụ thể như sau:

a) **Đội tuyển năng khiếu tỉnh:** Là đội tuyển đang trong thời kỳ đào tạo, thành
tích chưa ổn định tham gia thi đấu các giải nhóm tuổi, vô địch trẻ toàn quốc.

b) Đội tuyển huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (gọi chung là đội tuyển cấp huyện): Là đội tuyển tham gia thi đấu các giải thể thao cấp tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Quảng Bình thuộc đội tuyển năng khiếu tỉnh và đội tuyển cấp huyện đang tập trung tập huấn, thi đấu tham gia các giải thể thao thành tích cao quy định tại khoản 4, 5, 6, 7 Điều 37 Luật Thể dục thể thao năm 2006 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2018.

b) Huấn luyện viên, vận động viên đã hưởng chế độ của cấp trên theo quy định thì không được hưởng chế độ theo quy định tại Nghị quyết này.

Điều 2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng

1. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung tập luyện, huấn luyện:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày

STT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hằng ngày
1	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	150.000
2	Đội tuyển cấp huyện	150.000

2. Nội dung và mức chi thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên trong thời gian tập trung thi đấu:

Đơn vị tính: Đồng/người/ngày

STT	Huấn luyện viên, vận động viên đội tuyển	Mức ăn hằng ngày
1	Đội tuyển năng khiếu tỉnh	200.000
2	Đội tuyển cấp huyện	200.000

Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí chi trả chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao khác trên địa bàn tỉnh Quảng Bình được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm và thực hiện theo phân cấp quản lý ngân sách của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Giao Ủy ban nhân dân tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện Nghị quyết này. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày..... tháng.....năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày..... tháng.....năm 2022.

2. Nghị quyết số 68/2020/NQ-HĐND ngày 08 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức chi để thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao tỉnh Quảng Bình hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ VHTTDL;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ VHTTDL;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL -Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQ các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Bình, Đài PT - TH tỉnh Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

CHỦ TỊCH

